

BỘ NỘI VỤ-BỘ TƯ  
PHÁP-VIỆN KIỂM SÁT  
NHÂN DÂN TỐI CAO  
Số: 02-TTLN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 1993

## THÔNG TƯ LIÊN NGÀNH

### *Hướng dẫn việc bảo vệ cường chế thi hành án dân sự*

Pháp lệnh thi hành án dân sự ngày 21 tháng 4 năm 1993, Pháp lệnh lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt nam ngày 28 tháng 01 năm 1989, Nghị định số 30/CP ngày 02 tháng 6 năm 1993 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý công tác thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và Chấp hành viên, Chỉ thị 226/TTg ngày 02 tháng 6 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai việc bàn giao và tăng cường công tác thi hành án dân sự đã quy định vấn đề thi hành án dân sự và vấn đề cường chế cũng như bảo vệ trật tự khi cường chế thi hành án dân sự.

Để đảm bảo thực hiện đúng đắn và thống nhất các quy định của pháp luật về bảo vệ trật tự khi cường chế thi hành án, nâng cao hiệu quả của công tác thi hành án dân sự trong tình hình mới, sau khi thống nhất ý kiến với Toà án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ nội vụ và Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn một số điểm cụ thể sau đây:

1. Các Phòng thi hành án, các Đội thi hành án phải xác định những vụ cường chế thi hành án nào cần có lực lượng Cảnh sát bảo vệ và thông báo bằng văn bản cho cơ quan Công an cùng cấp biết.

Trong thông báo cần ghi rõ:

- Thời gian, địa điểm tiến hành cường chế;
- Biện pháp cường chế;
- Đối tượng bị cường chế;
- Những khả năng xấu có thể xảy ra;
- Nhu cầu về lực lượng bảo vệ và các lực lượng tham gia bảo vệ trật tự khi cường chế thi hành án.

Thông báo cũng phải được gửi cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp để thực hiện chức năng kiểm sát và cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi sẽ tiến hành cưỡng chế để Ủy ban cử người tham gia và phối hợp giúp đỡ khi cần thiết.

Thông báo về cưỡng chế thi hành án cần được gửi cho những cơ quan nói trên chậm nhất là ba ngày trước ngày cưỡng chế thi hành án dân sự. Nếu Chấp hành viên thấy cần thiết phải kê biên tài sản ngay thì không nhất thiết phải báo trước ba ngày.

Người nhận được thông báo có trách nhiệm giữ bí mật về tổ chức cưỡng chế thi hành án.

2. Đối với những vụ cưỡng chế thi hành án phức tạp, có khả năng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương thì các Phòng thi hành án, các Đội thi hành án phải báo cáo với lãnh đạo cơ quan tư pháp để chủ động phối hợp với cơ quan Công an và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp họp bàn và thống nhất phương án bảo vệ và thống nhất phương án bảo vệ trật tự và an toàn cho việc cưỡng chế thi hành án, đồng thời báo cáo với Chủ tịch ủy ban nhân dân cùng cấp để Chủ tịch trực tiếp chỉ đạo và phối hợp các lực lượng khác tham gia (Ví dụ: lực lượng kiểm soát quân sự, dân quân tự vệ...).

3. Khi nhận được thông báo về cưỡng chế thi hành án, cơ quan Công an cần chủ động chuẩn bị phương án bảo vệ, bố trí đủ lực lượng và phương tiện cần thiết để thi hành nhiệm vụ.

Cán bộ, chiến sĩ cảnh sát được cử đến bảo vệ trật tự khi cưỡng chế thi hành án có trách nhiệm có mặt từ trước khi bắt đầu đến khi kết thúc việc cưỡng chế thi hành án để làm nhiệm vụ duy trì trật tự và bảo đảm an toàn trong suốt quá trình cưỡng chế thi hành án, tự mình hoặc theo yêu cầu của Chấp hành viên áp dụng những biện pháp cần thiết nhằm ngăn chặn kịp thời những người có hành vi gây rối trật tự, cản trở hoặc chống người thi hành công vụ, có lời nói và hành động xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của cán bộ tiến hành cưỡng chế và những người tham gia cưỡng chế thi hành án, khi phát hiện trường hợp phạm tội quả tang thì Cán bộ, chiến sĩ cảnh sát phải bắt ngay người phạm tội, lập biên bản và giải ngay đến cơ quan điều tra có thẩm quyền theo quy định tại Điều 64 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Cán bộ, chiến sĩ cảnh sát trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phải chấp hành đầy đủ các yêu cầu hợp pháp của Chấp hành viên và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với việc bảo đảm trật tự và an toàn trong quá trình cưỡng chế thi hành án dân sự.